

THỊ TRƯỜNG ĐI VÀO GIAI ĐOẠN PHÂN HÓA?

GÓC NHÌN THỊ TRƯỜNG

TTCK thế giới

Thị trường chứng khoán toàn cầu chứng tỏ đà tăng trong tuần đầu tiên của quý 2 sau khi đã có thành quả hết sức tích cực trong quý 1. Hiện thị trường đang định giá xác suất 70% Fed sẽ tăng lãi suất 50 điểm cơ bản trong kỳ họp tháng 5 so với xác suất 50% trước khi dữ liệu việc làm được công bố cuối tuần vừa qua. Sau một quý đầu tiên khởi sắc, động lực của thị trường chứng khoán sẽ phụ thuộc một phần vào thu nhập. Mùa thu nhập quý 1 sẽ đến vào tuần tới và theo dự phóng của giới phân tích tốc độ tăng trưởng sẽ giảm 8%.

TTCK trong nước

Thị trường khép lại tuần tăng thứ 3 liên tiếp trong chuỗi tăng 4/5 tuần vừa qua, chỉ số Vn-Index chốt ở 1.069,71 điểm, tăng 5,07 điểm (+0,48%). Điểm nhấn trong tuần vừa qua là sự trở lại của dòng tiền nội sau thông tin giảm lãi suất, dù chỉ số chung tăng không nhiều nhưng phần lớn các nhóm cổ phiếu có mức tăng khá mạnh, đặc biệt là nhóm cổ phiếu nhạy cảm với lãi suất.

Cho tuần tới: áp lực chốt lời có thể còn tiếp diễn khi đà tăng của thị trường đang chậm lại sau phần lớn thời gian trong tuần vừa qua không thể vượt qua ngưỡng cản quanh 1.080 điểm. Phía trước là mùa báo cáo kết quả kinh doanh quý 1/2023 được dự báo không mấy khả quan, do vậy trong kịch bản lạc quan thị trường sẽ đi vào giai đoạn phân hóa, xu hướng đi ngang tích lũy hoặc giảm nhẹ, trong kịch bản đó nhóm cổ phiếu đầu cơ khả năng sẽ được dòng tiền chú ý.

Cơ hội đầu tư ngắn hạn

Tuần này chúng tôi chọn nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ (Smallcap). Nhà đầu tư có thể tham khảo vùng mua đối với các mã trong danh mục.

| Cổ phiếu | Vùng mua | Giá mục tiêu | Stoploss |
|----------|-------------|--------------|----------|
| HUT | 16.9 - 17.2 | 19.5 | 15.8 |
| VGC | 34.3 - 35.3 | 40.1 | 32.9 |

Cơ hội đầu tư dài hạn

Chiến lược đầu tư – Lợi thế cạnh tranh

Chiến lược đầu tư – Hàng tránh bão

Chiến lược đầu tư – BIS (Tài chính)

Chiến lược đầu tư – BSS (Ngân hàng, chứng khoán, thép)

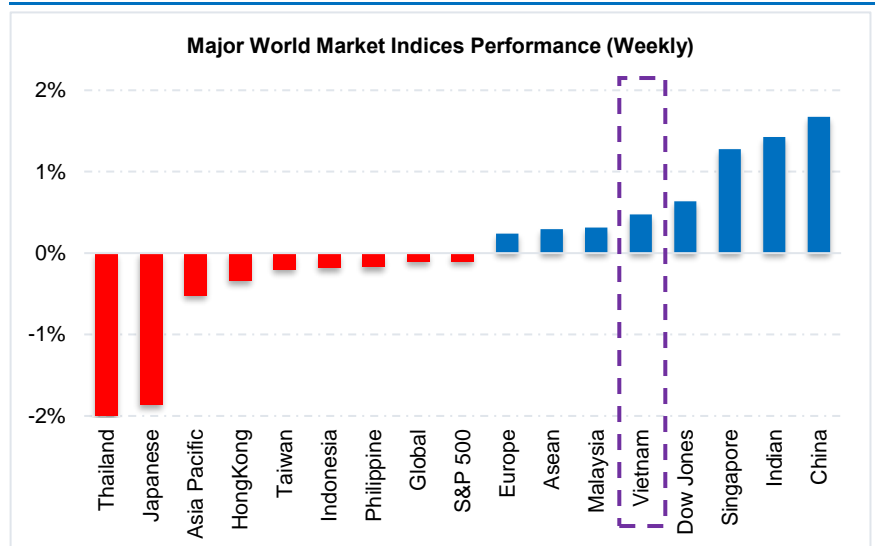
XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

| Index | Last | Weekly | YTD | P/E | P/B |
|--------------|-----------|--------|-------|------|-----|
| Global | 646.07 | -0.1% | 6.7% | 17.0 | 2.6 |
| Dow Jones | 33,485.29 | 0.6% | 1.0% | 19.9 | 4.5 |
| S&P 500 | 4,105.02 | -0.1% | 6.9% | 19.7 | 4.1 |
| Europe | 458.94 | 0.2% | 8.0% | 13.9 | 1.9 |
| Asia Pacific | 521.21 | -0.5% | 3.1% | 15.0 | 1.6 |
| Japanese | 27,518.31 | -1.9% | 5.5% | 22.6 | 1.7 |
| China | 3,327.65 | 1.7% | 7.7% | 12.8 | 1.4 |
| HongKong | 20,331.20 | -0.3% | 2.8% | 13.0 | 1.2 |
| Taiwan | 15,836.50 | -0.2% | 12.0% | 13.4 | 2.0 |
| Indian | 59,832.97 | 1.4% | -1.7% | 22.6 | 3.0 |
| Asean | 667.62 | 0.3% | 2.2% | 17.2 | 1.7 |
| Singapore | 3,300.48 | 1.3% | 1.5% | 13.2 | 1.1 |
| Malaysia | 1,427.04 | 0.3% | -4.6% | 15.0 | 1.3 |
| Indonesia | 6,792.77 | -0.2% | -0.8% | 15.4 | 2.0 |
| Thailand | 1,577.07 | -2.0% | -5.5% | 19.1 | 1.6 |
| Philippine | 6,488.51 | -0.2% | -1.2% | 14.4 | 1.5 |
| Vietnam | 1,069.71 | 0.5% | 6.2% | 13.9 | 1.7 |

| | | | |
|---------------|----------|------|-------|
| Crude Oil WTI | 80.70 | 6.6% | 0.5% |
| Gold | 2,007.91 | 2.0% | 10.1% |

| | | | |
|--------------|--------|-------|--------|
| S&P 500 VIX | 18.40 | -1.6% | -15.1% |
| Dollar Index | 101.93 | -0.6% | -1.54% |

| | | | |
|----------|------|-------|--------|
| U.S. 10Y | 3.31 | -4.7% | -14.7% |
| U.S. 2Y | 3.83 | -4.8% | -13.4% |



Nguồn: Bloomberg, dữ liệu đến ngày 07/04/2023

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Thị trường chứng khoán toàn cầu chứng đã tăng trong tuần đầu tiên của quý 2 sau khi đã có thành quả hết sức tích cực trong quý 1. Sau sự cố ngân hàng SVB, Fed đã bơm thanh khoản khẩn cấp 392 tỷ usd để ổn định hệ thống ngân hàng, trong 2 tuần vừa qua bảng cân đối kế toán của Fed đã giảm 101 tỷ usd xuống còn 8,63 nghìn tỷ usd.

Mấy tháng qua, giới đầu tư xem các dữ liệu kinh tế xấu là tin tốt, vì đó là cơ sở để họ nuôi dưỡng kỳ vọng rằng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ sớm thay đổi lập trường chính sách tiền tệ từ cứng rắn sang mềm mỏng. Nhưng trong những ngày gần đây, tin xấu đã trở lại vị thế tin xấu, vì nhà đầu tư đang lo rằng Fed đã “quá tay” trong cuộc chiến chống lạm phát, nghĩa là thắt chặt quá mức đến nỗi đẩy nền kinh tế tới chỗ suy thoái.

Thông tin đáng chú ý trong tuần vừa qua là báo cáo của Bộ Lao động Mỹ, công bố hôm 7-4, cho thấy số việc làm phi nông nghiệp ở Mỹ tăng thêm 236.000 trong tháng 3. Con số này gần khớp ước tính của các nhà kinh tế là 238.000 và thấp hơn mức 326.000 trong tháng 2. Trong khi đó, tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ giảm xuống còn 3,5%, so với mức kỳ vọng 3,6%. Lợi suất trái phiếu kỳ hạn 2 năm đã tăng 14 điểm cơ bản lên 3,97%, như một dấu hiệu đặt cược cho việc Fed tăng lãi suất trong kỳ họp sắp tới. **Hiện thị trường đang định giá xác suất 70% Fed sẽ tăng lãi suất 50 điểm cơ bản trong kỳ họp tháng 5 so với xác suất 50% trước khi dữ liệu việc làm được công bố cuối tuần vừa qua.**

Cả tuần, S&P 500 giảm 0,1% và Nasdaq giảm 1,1%; riêng Dow Jones tăng 0,6%. Đây là tuần giảm đầu tiên sau 3 tuần tăng liên tiếp của S&P 500. Chỉ số S&P 500 đã tăng 7% trong quý 1 năm 2023, mức tăng này vẫn luôn được duy trì cho đến nay. Ngân hàng Citi lưu ý bây giờ cổ phiếu công nghệ có vốn hóa lớn đóng góp tới 92% mức tăng trong quý I/2023 cho S&P 500.

Tuần tới, thị trường chứng khoán Mỹ sẽ bước vào mùa báo cáo kết quả kinh doanh quý 1: JPMorgan Chase, Citigroup Inc và Wells Fargo báo cáo thu nhập vào ngày 14/4; Goldman Sachs, Morgan Stanley và Bank Of America sẽ báo cáo vào tuần sau đó. Chỉ số chứng khoán ngành ngân hàng trong S&P 500 đã giảm 18% kể từ ngày 8/3, thời điểm những rắc rối của SVB được biết đến và sau đó là sự cố tiếp theo của ngân hàng Signature Bank gây lo lắng cho những ngân hàng khu vực (regional banks) như First Republic. Theo các chiến lược gia của Goldman Sachs, mùa thu nhập đang đến gần dự kiến sẽ ảm đạm nhất kể từ sau đại dịch. **Sau một quý đầu tiên khởi sắc, động lực của thị trường chứng khoán sẽ phụ thuộc một phần vào thu nhập.** Mùa thu nhập quý 1 sẽ đến vào tuần tới và theo dự phóng của giới phân tích tốc độ tăng trưởng sẽ giảm 8%.

Cuộc khủng hoảng ngân hàng ở phương Tây đang đẩy tiền đổ vào tài sản châu Á, với kỳ vọng rằng Trung Quốc và các nền kinh tế mới nổi của khu vực đang ở vị thế tốt hơn để vượt qua hậu quả của cuộc khủng hoảng này. Các nhà kinh tế cho rằng, một yếu tố có lợi cho khu vực châu Á-Thái Bình Dương là chính sách tiền tệ nhìn chung mềm dẻo hơn, trong đó các ngân hàng trung ương ở Úc, Hàn Quốc, Indonesia và Ấn Độ nằm trong số những ngân hàng đã tạm dừng chu kỳ thắt chặt. Với chính sách nới lỏng tiền tệ và mở cửa trở lại sau Covid, Trung Quốc đang là điểm thu hút hàng đầu đối với các nhà đầu tư.



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Diễn biến: Thị trường khép lại tuần tăng thứ 3 liên tiếp trong chuỗi tăng 4/5 tuần vừa qua, chỉ số Vn-Index chốt ở 1.069,71 điểm, tăng 5,07 điểm (+0,48%). Điểm nhấn trong tuần vừa qua là sự trở lại của dòng tiền nội sau thông tin giảm lãi suất, dù chỉ số chung tăng không nhiều nhưng phần lớn các nhóm cổ phiếu có mức tăng khá mạnh, đặc biệt là nhóm cổ phiếu nhạy cảm với lãi suất.

Độ rộng thị trường: Tuần vừa qua ghi nhận một số nhóm cổ phiếu có mức tăng nổi bật như: Bất động sản (DIG: +25,93%, CEO: +14,86%, NTL: +13,71%, NLG: +9,33%, DXG: +8,37%, ...), nhóm hóa chất (DPM: +7,81%, CSM: +5,62%, LAS: +6,1%, BFC: +4,86%, ...), nhóm chứng khoán (MBS: +6,96%, CTS: +5,07%, SSI: +4,65%, ...), nhóm BĐS KCN (VGC: +6,76%, SZC: + 6,1%, KBC: + 3,3%, PHR: +3,49%, ...), ... Hiện tại, có 2 nhóm cổ phiếu đã tăng sang tuần thứ 5 liên tiếp là: chứng khoán và bất động sản, đây cũng chính là nhóm cổ phiếu nhạy cảm với thông tin lãi suất.

Thanh khoản toàn thị trường ở tuần đầu quý 2/2023 tăng 34,32% lên 15.775 tỷ đồng/phiên, trong đó thanh khoản khớp lệnh cũng vọt 39% đạt 14.324 tỷ đồng/phiên, đây cũng là tuần có mức thanh khoản cao nhất kể từ tuần giữa tháng 12/2022. Bình quân từ đầu năm đến nay, thanh khoản thị trường đạt 12.10 tỷ đồng/phiên, giảm 39% với mức bình quân của năm ngoái.

Khối ngoại bán ròng 783 tỷ đồng trên toàn thị trường, đây cũng là tuần bán ròng thứ 2 liên tiếp. Tuy vậy, lũy kế từ đầu năm khối ngoại vẫn mua ròng 6.178 tỷ đồng. Trong đó, lũy kế từ đầu năm các quỹ ETF đã giải ngân 207 triệu USD (~ 4.823 tỷ đồng).

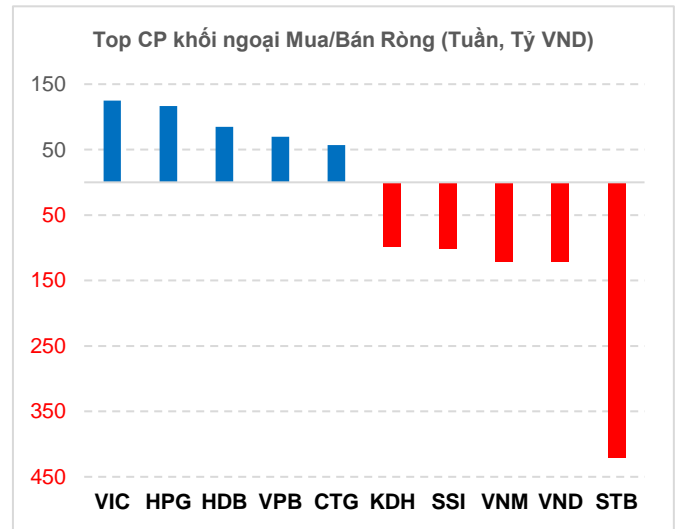
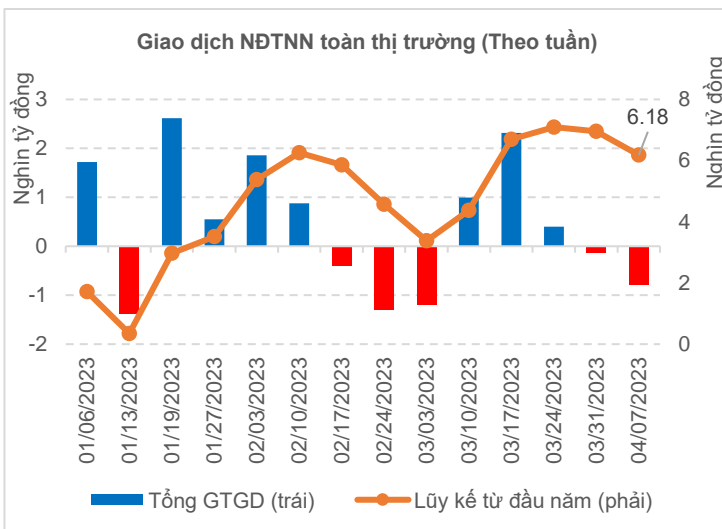
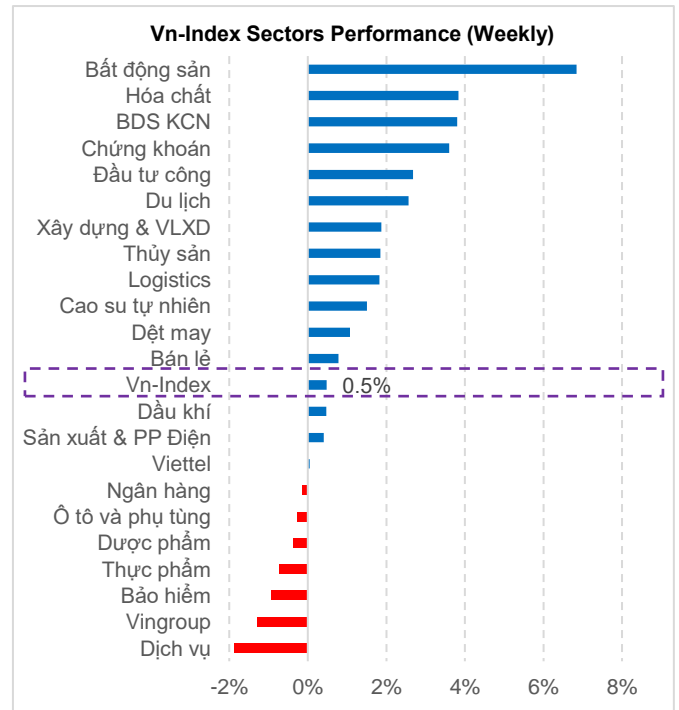
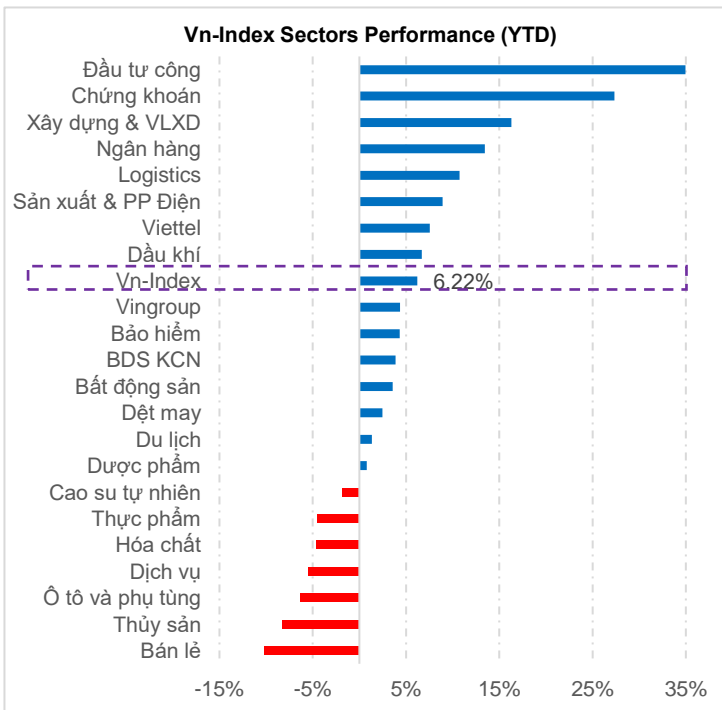
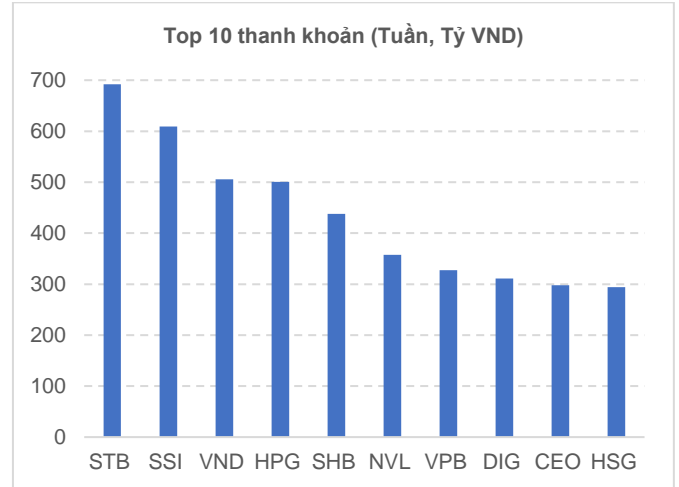
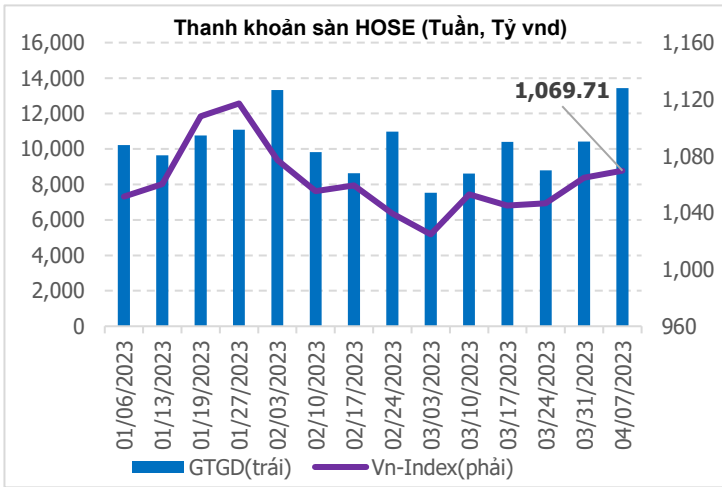
Cho tuần tới: Thị trường chứng khoán thế giới sau quý đầu tiên khởi sắc, động lực của thị trường sắp tới sẽ phụ thuộc một phần vào báo cáo trong mùa thu nhập. Theo các chiến lược gia của Goldman Sachs, mùa thu nhập đang đến gần dự kiến sẽ âm ảm nhất kể từ sau đại dịch. Về kỹ thuật, chỉ số S&P 500 cũng đang ở vùng cân mạnh 4.170 điểm. Đối với thị trường trong nước, mặc dù các NHTW lớn trên thế giới vẫn tiếp tục tăng lãi suất, nhưng tín hiệu đã dịu bớt và thời điểm “quay xe” cũng đang đến gần. Chính phủ cũng đã chỉ đạo quyết liệt về định hướng giảm lãi suất, trong vòng 1 tháng qua NHNN cũng đã giảm các mức lãi suất điều hành, có thể vừa đón đầu xu hướng này vừa để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế sau loạt dữ liệu vĩ mô quý 1/2023. Tuần tới, áp lực chốt lời có thể còn tiếp diễn khi đà tăng của thị trường đang chậm lại sau phần lớn thời gian trong tuần vừa qua không thể vượt qua ngưỡng cản quanh 1.080 điểm. Phía trước là mùa báo cáo kết quả kinh doanh quý 1/2023 được dự báo không mấy khả quan, do vậy trong kịch bản lạc quan thị trường sẽ đi vào giai đoạn phân hóa, xu hướng đi ngang tích lũy hoặc giảm nhẹ, trong kịch bản đó nhóm cổ phiếu đầu cơ khả năng sẽ được dòng tiền chú ý. Thanh khoản trong tuần vừa qua đã đạt mức cao nhất kể từ đầu năm nhờ sự trở lại của dòng tiền nội. Tuy vậy, sự gia tăng của dòng tiền nội lại chủ yếu là dòng tiền đầu cơ, với chiến lược vào nhanh ra nhanh. Trong bối cảnh thị trường gặp khó ở ngưỡng cản kỹ thuật, tâm lý đầu cơ “nguội” dần sau thông tin giảm lãi suất điều hành, áp lực chốt lời còn tiếp diễn, ... thanh khoản trong tuần tới nhiều khả năng sẽ giảm. Về kỹ thuật, chỉ số Vn-index vẫn nằm trên các đường MA ngắn và trung hạn như MA20, MA50, MA100, áp lực bán ngắn hạn khi các báo cáo kết quả kinh doanh sắp được công bố có thể tạo ra những nhịp rung lắc với các ngưỡng hỗ trợ cần lưu ý ở vùng: 1.053 – 1.056 điểm.

Dự báo kịch bản thị trường tuần 10/04/2023 – 14/04/2023

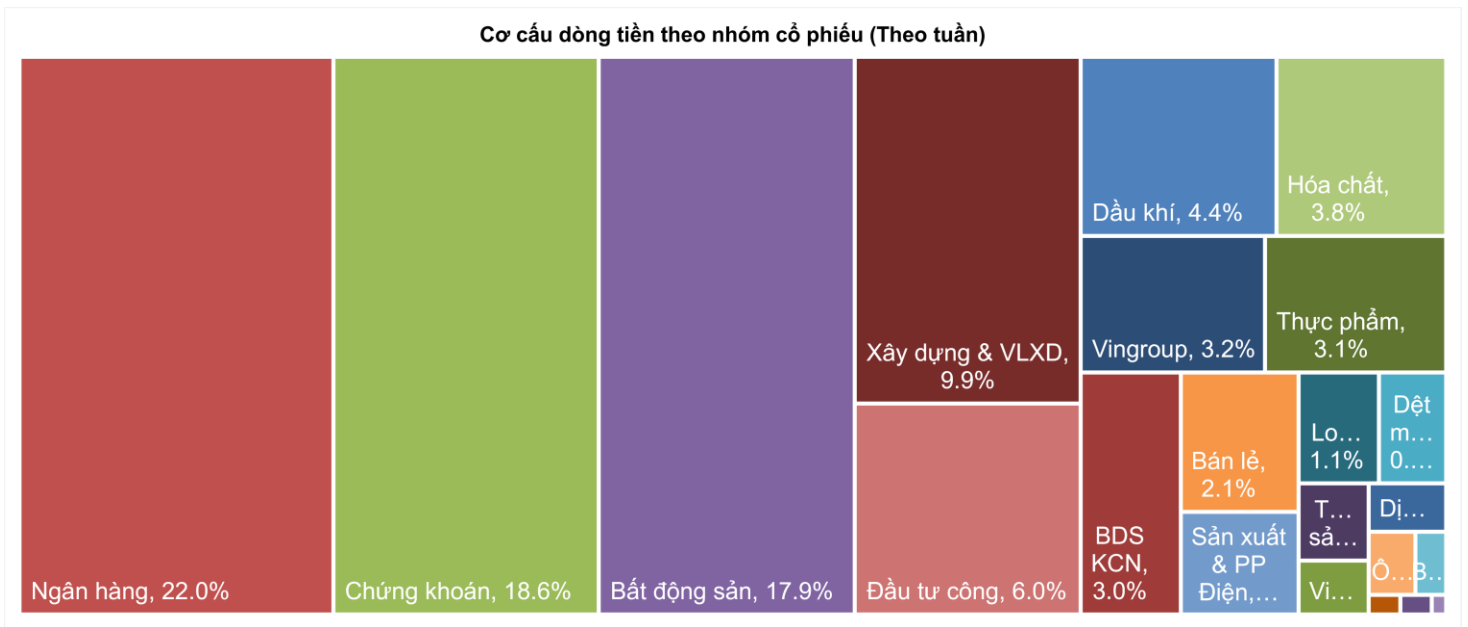
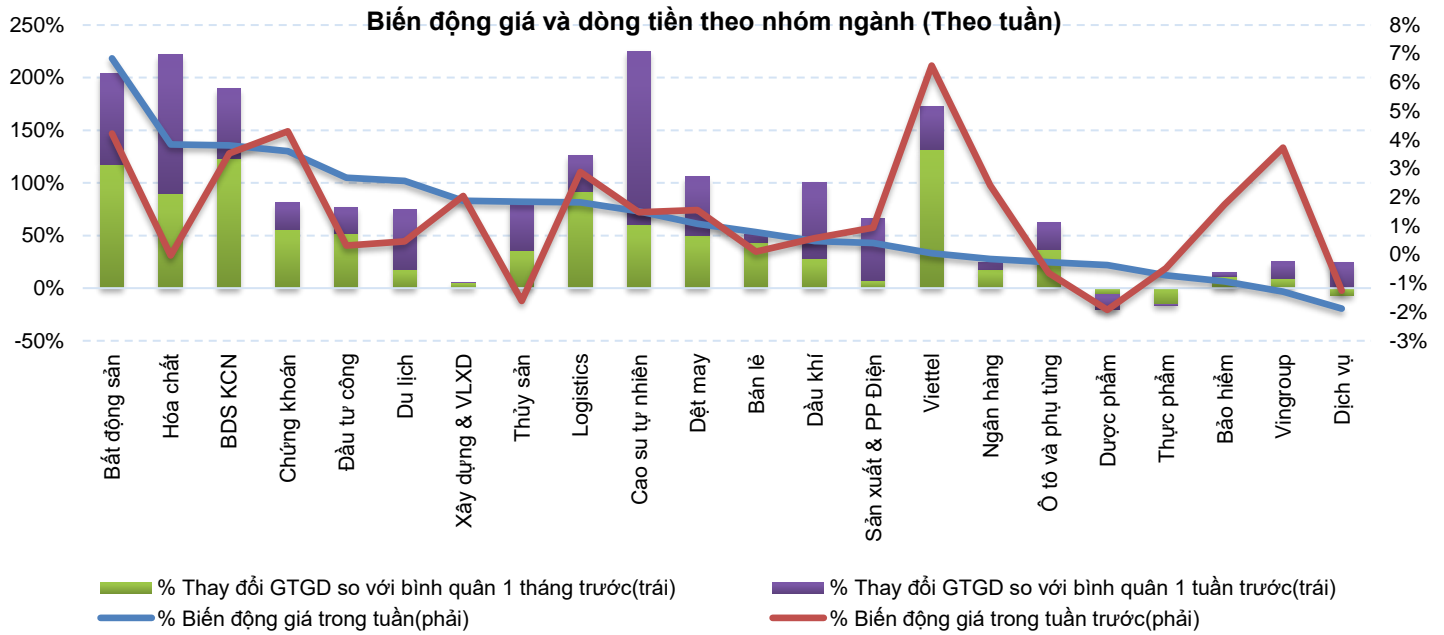
| | Tích cực | Cơ bản | Thận trọng |
|-----------------------------|---------------|---------------|---------------|
| Xác suất | 20% | 70% | 10% |
| VN-Index (Điểm) | 1.080 – 1.095 | 1.055 – 1.080 | 1.041 – 1.055 |
| P/E thị trường (lần) | 11,8 - 12 | 11,6 – 11,8 | 11,4 – 11,6 |



Chiến lược giao dịch tuần



Chiến lược giao dịch tuần

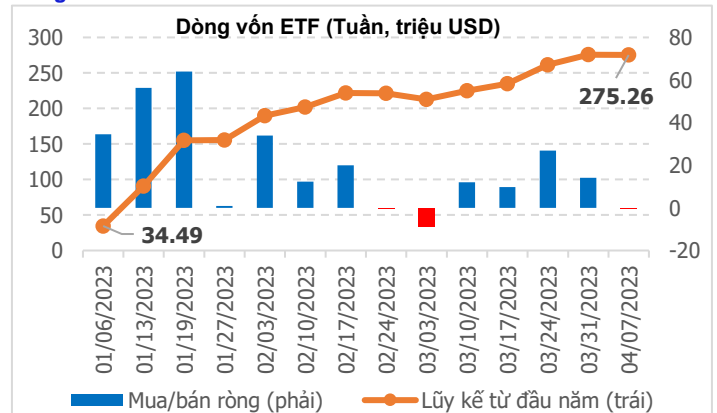


Dòng vốn đầu tư quốc tế

| Foreign Portfolio Investment | | | | | | |
|------------------------------|------------|--------|---------|------------|------------|-------------|
| Equity Currency: USD | | | | | | |
| No | Country | Daily | Weekly | MTD | QTD | YTD |
| | | Mln | Mln | Mln | Mln | Mln |
| Asia | | | | | | |
| China | 12/31/2022 | | | 22,974.56 | 26,830.53 | -160,699.51 |
| India | 4/5/2023 | 100.07 | 167.82 | 167.82 | 167.82 | -2,314.69 |
| Indonesia | 4/6/2023 | 43.35 | 183.33 | 183.33 | 183.32 | 628.68 |
| Malaysia | 4/6/2023 | 14.30 | 5.30 | 5.30 | 5.30 | -417.60 |
| Philippines | 4/5/2023 | 0.80 | -4.83 | -4.83 | -4.83 | -523.12 |
| Thailand | 4/5/2023 | -30.98 | 7.55 | 7.55 | 7.55 | -1,638.05 |
| Vietnam | 4/6/2023 | -5.54 | -22.69 | -22.69 | -22.69 | 196.05 |
| Taiwan | 4/7/2023 | -21.27 | -353.76 | -353.76 | -353.76 | 7,964.20 |
| S.Korea | 4/7/2023 | 599.64 | -212.66 | -212.66 | -212.66 | 5,256.95 |
| Japan | 3/31/2023 | | 468.16 | -21,946.00 | -20,541.20 | -20,541.20 |
| Sri Lanka | 4/6/2023 | 0.20 | 0.20 | 0.20 | 0.21 | 1.00 |

Nguồn: Bloomberg

Dòng vốn ETF



Nguồn: Bloomberg.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – LỢI THẾ CẠNH TRANH

Tổng quan danh mục

- Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn.
- Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 07/04/2023):

| | | | | |
|----------|---------------|----------------|--------------|---------------|
| Danh mục | 4.8% | -1.3% | -4.9% | 11.3% |
| | 1-week return | 1-month return | YTD-return | 2-year return |
| VN-Index | 0,5% | 2,0% | 2,5% | -13,6% |

Cấu thành danh mục

| Mã CK | TB tăng trưởng LNTT 5 năm | EPS | TB ROE 5 năm | TB ROA 5 năm | Nợ vay/TTS | Cổ tức tiền mặt | KLGD 6T | P/E | P/B |
|-------|---------------------------|-------|--------------|--------------|------------|-----------------|------------|-------|------|
| CTR | 33,2% | 3.941 | 27,1% | 8,7% | 11% | 1.000 | 518.175 | 13,6x | 4,1x |
| DGW | 72,9% | 5.279 | 29,4% | 9,9% | 36% | 1.000 | 877.777 | 11,2x | 4,3x |
| FPT | 13,7% | 4.799 | 20,6% | 9,5% | 33% | 1.000 | 2.228.554 | 15,4x | 4,1x |
| MBB | 44,0% | 3.876 | 21,9% | 2,2% | - | 0 | 10.762.209 | 4,6x | 1,1x |
| VCB | 27,6% | 5.582 | 23,2% | 1,6% | - | 0 | 1.189.441 | 13,2x | 2,7x |

Cơ cấu DM theo ngành



20,0%
Xây dựng



20,0%
Phân phối hàng chuyên dụng

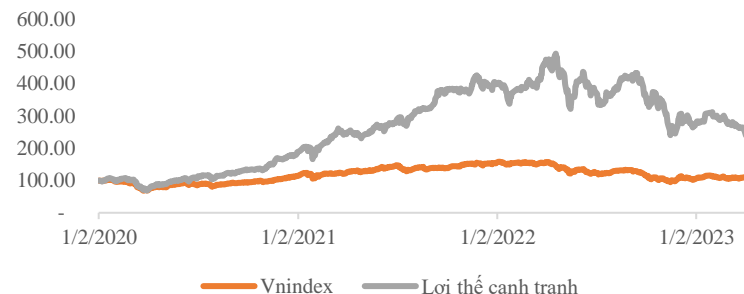


20,0%
Phần mềm

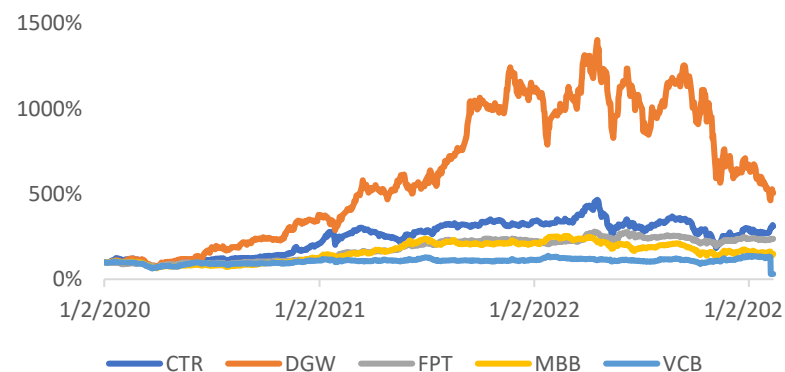


40,0%
Ngân hàng

Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

| Tỷ trọng DM (%) | Kịch bản | | | | |
|-----------------|------------|------------|------------|------------|------------|
| | KB1 | KB2 | Cơ sở | KB3 | KB4 |
| CTR | 10 | 10 | 20 | 20 | 20 |
| DGW | 10 | 15 | 20 | 30 | 40 |
| FPT | 10 | 15 | 20 | 20 | 20 |
| MBB | 30 | 25 | 20 | 15 | 10 |
| VCB | 35 | 35 | 20 | 15 | 10 |
| | 169 | 190 | 246 | 288 | 329 |

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – HANG TRÁNH BẢO

Tổng quan danh mục

- Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận an toàn & ổn định trước rủi ro thị trường.
- Chiến lược đầu tư an toàn trước biến động từ thị trường.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp trong nhóm phòng thủ (bảo hiểm, điện, nước, tiêu dùng thiết yếu), có lịch sử chi trả cổ tức cao và đều, đi kèm với rủi ro biến động giá thấp.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 07/04/2023):

| | | | | |
|----------|---------------|----------------|--------------|---------------|
| Danh mục | 0.7% | -1.5% | -7.0% | 28.7% |
| | 1-week return | 1-month return | YTD-return | 2-year return |
| VN-Index | 0,5% | 2,0% | 2,5% | -13,6% |

Cấu thành danh mục

| Mã CK | Cổ tức tiền mặt | EPS | TB tăng trưởng LNTT 5 năm | TB ROE 5 năm | TB ROA 5 năm | Nợ vay/TTS | KLGD 6T | P/E | P/B |
|-------|-----------------|-------|---------------------------|--------------|--------------|------------|-----------|-------|------|
| BWE | 1.200 | 4.246 | 35,3% | 17% | 6,5% | 41% | 267.050 | 10,4x | 2,0x |
| GAS | 3.000 | 7.058 | 4,5% | 21% | 15,7% | 11% | 789.627 | 15,6x | 3,7x |
| REE | 1.000 | 7.773 | 49,6% | 16% | 9,0% | 35% | 1.172.083 | 9,7x | 1,8x |
| VEA | 4.493 | 5.244 | 35,3% | 27% | 24,0% | 1% | 193.594 | 7,6x | 2,3x |
| VNM | 1.500 | 4.232 | -2,9% | 34% | 23,0% | 19% | 2.285.375 | 18,5x | 5,3x |

Cơ cấu DM theo ngành



20,0%
Nước



20,0%
Phân phối xăng dầu & khí đốt

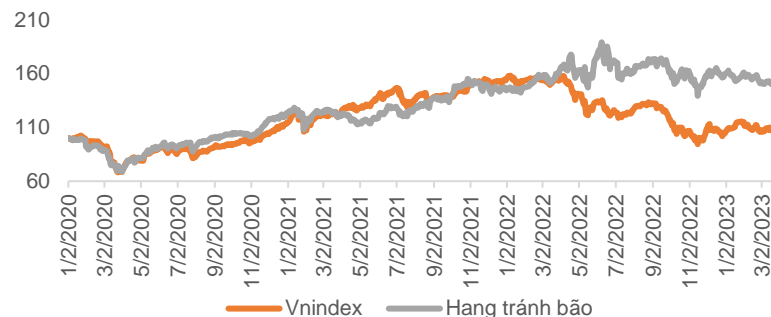


40,0%
Máy công nghiệp

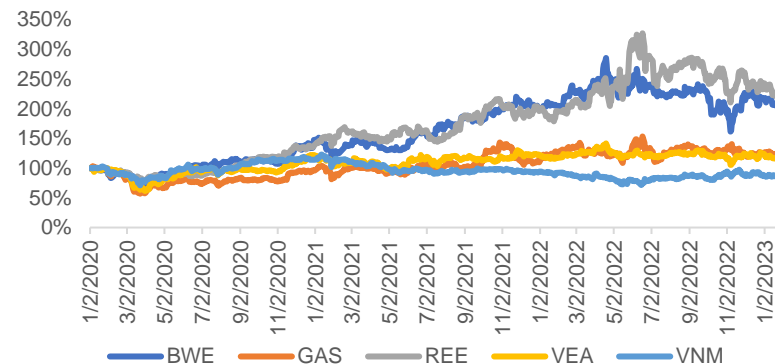


20,0%
Thực phẩm

Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

| Tỷ trọng DM (%) | Kịch bản | | | | |
|-----------------|------------|------------|------------|------------|------------|
| | KB1 | KB2 | Cơ sở | KB3 | KB4 |
| BWE | 10 | 20 | 20 | 25 | 30 |
| GAS | 15 | 20 | 20 | 20 | 15 |
| REE | 15 | 15 | 20 | 30 | 35 |
| VEA | 25 | 20 | 20 | 20 | 15 |
| VNM | 35 | 30 | 20 | 5 | 5 |
| | 210 | 229 | 269 | 305 | 341 |

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – BIS (TÀI CHÍNH)

Tổng quan danh mục

- Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn
- Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp HĐ trong lĩnh vực tài chính (Ngân hàng, Bảo hiểm, Chứng khoán) có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 07/04/2023):

| | | | | |
|----------|---------------|----------------|-------------|---------------|
| Danh mục | 0,9% | 3,3% | 8,0% | 32,9% |
| | 1-week return | 1-month return | YTD-return | 2-year return |
| VN-Index | 0,5% | 2,0% | 2,5% | -13,6% |

Cấu thành danh mục

| Mã CK | TB tăng trưởng LNTT 5 năm | TB ROE 5 năm | TB ROA 5 năm | TB NIM 5 năm | TB CIR 5 năm | LLR | NPL | KLGD 6T | P/B |
|-------|---------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|---------|------|------------|------|
| BID | 41,3% | 13,5% | 0,6% | 2,7% | -33,9% | -214,0% | 1,0% | 1.525.120 | 1,8x |
| BVH | 3,5% | 7,7% | 1,1% | 0,0% | - | - | - | 1.363.746 | 1,7x |
| MBB | 44,0% | 21,9% | 2,2% | 5,0% | -38,0% | -208,0% | 1,0% | 10.762.209 | 1,1x |
| VCB | 27,6% | 23,2% | 1,6% | 3,1% | -34,2% | -402,0% | 1,0% | 1.189.441 | 2,7x |
| VND | 43,5% | 19,5% | 5,4% | 0,0% | - | - | - | 19.408.929 | 1,0x |

Cơ cấu DM theo ngành



60,0%
Ngân hàng

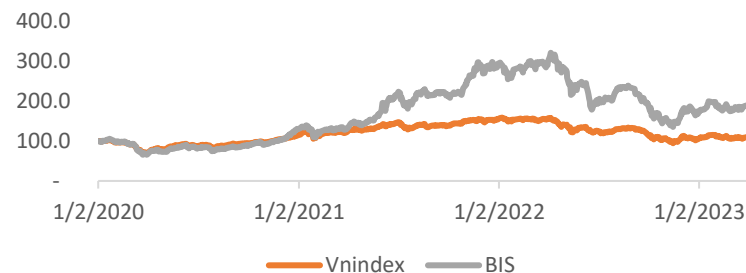


20,0%
Bảo hiểm nhân thọ

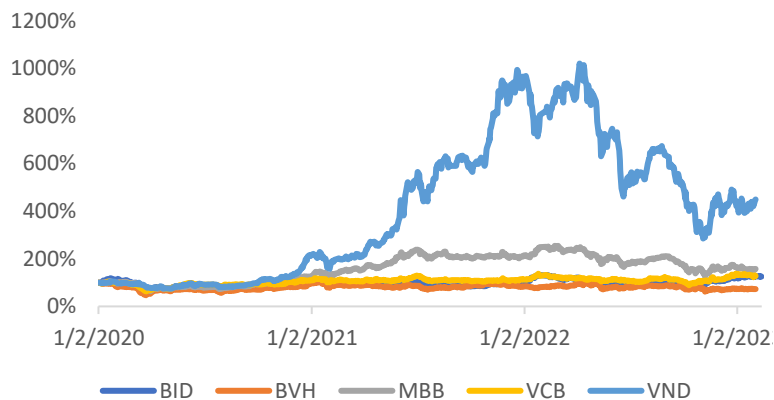


20,0%
Môi giới chứng khoán

Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

| Tỷ trọng DM (%) | Kịch bản | | | | |
|-----------------|----------|-----|-------|-----|-----|
| | KB1 | KB2 | Cơ sở | KB3 | KB4 |
| BID | 5 | 10 | 20 | 15 | 10 |
| BVH | 35 | 30 | 20 | 10 | 10 |
| MBB | 15 | 15 | 20 | 30 | 35 |
| VCB | 35 | 30 | 20 | 10 | 10 |
| VND | 10 | 15 | 20 | 35 | 40 |

| | | | | |
|------------|------------|------------|------------|------------|
| 148 | 167 | 191 | 250 | 263 |
|------------|------------|------------|------------|------------|

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – BSS (NGÂN HÀNG – CHỨNG KHOÁN – THÉP)

Tổng quan danh mục

- Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn
- Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp HD trong lĩnh vực Ngân hàng, Chứng khoán & Thép, có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 07/04/2023):

| Danh mục | 2,0% | 4,9% | 11,1% | 15,3% |
|----------|---------------|----------------|------------|---------------|
| | 1-week return | 1-month return | YTD-return | 2-year return |
| VN-Index | 0,5% | 2,0% | 2,5% | -13,6% |

Cấu thành danh mục

| Mã CK | TB tăng trưởng LNTT 5 năm | TB ROE 5 năm | TB ROA 5 năm | TB NIM 5 năm | TB CIR 5 năm | LLR | NPL | P/E | P/B |
|-------|---------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|---------|------|-------|------|
| BID | 41,3% | 13,5% | 0,6% | 2,7% | -33,9% | -214,0% | 1,0% | 11,0x | 1,8x |
| CTG | 26,9% | 13,9% | 0,9% | 2,7% | -36,8% | -222,0% | 1,0% | 7,4x | 1,1x |
| HPG | 19,4% | 26,0% | 12,9% | - | - | - | - | 5,0x | 0,9x |
| SSI | 17,9% | 14,9% | 5,0% | - | - | - | - | 7,7x | 1,1x |
| VND | 43,5% | 19,5% | 5,4% | - | - | - | - | 5,8x | 1,0x |

Cơ cấu DM theo ngành



40,0%
Ngân hàng

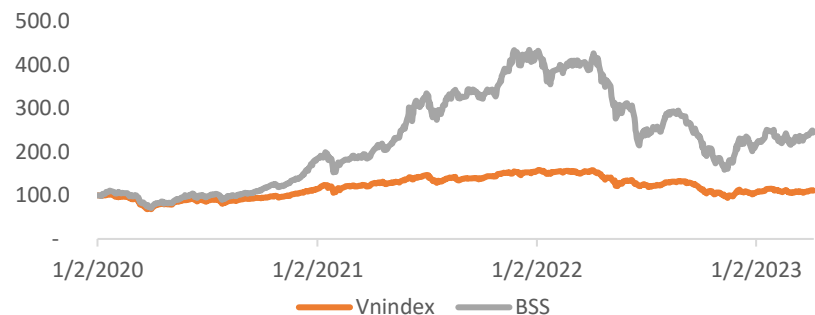


20,0%
Thép và sản phẩm thép

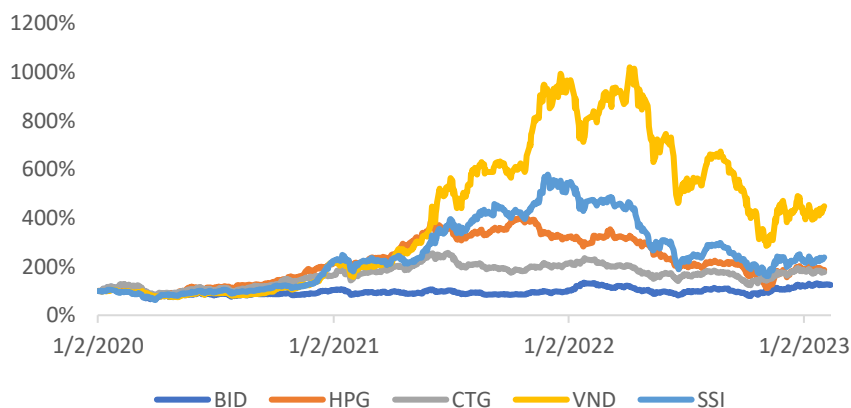


40,0%
Môi giới chứng khoán

Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

| Tỷ trọng DM (%) | Kịch bản | | | | |
|-----------------|------------|------------|------------|------------|------------|
| | KB1 | KB2 | Cơ sở | KB3 | KB4 |
| BID | 30 | 25 | 20 | 10 | 5 |
| HPG | 35 | 25 | 20 | 10 | 10 |
| CTG | 15 | 25 | 20 | 15 | 10 |
| VND | 10 | 15 | 20 | 35 | 40 |
| SSI | 10 | 10 | 20 | 30 | 35 |
| | 206 | 221 | 246 | 300 | 321 |

Hiệu quả sinh lời của DM

MBS RESEARCH UPDATES

| Mã | Khuyến nghị | Giá mục tiêu | Link báo cáo | Ngày báo cáo |
|-----|--------------|--------------|----------------------|--------------|
| PNJ | MUA | VND 91.200 | Link | 04/04/2023 |
| VPB | MUA | VND 25.450 | Link | 31/03/2023 |
| HDB | NẮM GIỮ | VND 20.400 | Link | 22/03/2023 |
| POW | MUA | VND 16.200 | Link | 20/03/2023 |
| DCM | NẮM GIỮ | VND 24.100 | Link | 13/03/2023 |
| KSB | MUA | VND 35.400 | Link | 14/03/2023 |
| REE | MUA | VND 84.000 | Link | 03/03/2023 |
| EIB | KÉM KHẢ QUAN | VND 20.500 | Link | 03/02/2023 |
| VNM | MUA | VND 89.900 | Link | 20/02/2023 |
| PVD | NẮM GIỮ | VND 22.200 | Link | 14/02/2023 |
| BSR | MUA | VND 21.800 | Link | 09/02/2023 |
| PNJ | NẮM GIỮ | VND 92.200 | Link | 28/12/2022 |

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền năm 2022 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.